

PHỤ LỤC I

I. DANH MỤC 04 TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Kèm theo Thông báo số /TB-SCT, ngày /01/2021 của Sở Công Thương)

Stt	Tên thủ tục hành chính	Số, ký hiệu Quyết định công bố TTHC
Lĩnh vực hoạt động xây dựng		
1	Thẩm định thiết kế cơ sở/ thiết kế cơ sở điều chỉnh	3702/QĐ-UBND ngày 12/12/2019; 2422/QĐ-UBND ngày 07/10/2020
2	Thẩm định dự án/ dự án điều chỉnh	3702/QĐ-UBND ngày 12/12/2019; 2422/QĐ-UBND ngày 07/10/2020
3	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế- kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật	3702/QĐ-UBND ngày 12/12/2019; 2422/QĐ-UBND ngày 07/10/2020
4	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh	3702/QĐ-UBND ngày 12/12/2019; 2422/QĐ-UBND ngày 07/10/2020

PHỤ LỤC II

CHI TIẾT CỤ THỂ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

I. Lĩnh vực hoạt động xây dựng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường, Sở Công Thương:

1. Thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh

a) *Trình tự thực hiện:*

Bước 1: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

Bước 2: Nộp hồ sơ:

- Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.

- Nộp qua đường bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.

Bước 3: Nhận kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk hoặc qua đường bưu điện.

b) *Cách thức thực hiện:*

- Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, cơ quan thẩm định có trách nhiệm xem xét, gửi văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ trình thẩm định đến người đề nghị thẩm định (nếu cần, việc yêu cầu bổ sung hồ sơ chỉ được yêu cầu một (01) lần trong quá trình thẩm định) hoặc trả lại hồ sơ thẩm định trong trường hợp hồ sơ trình thẩm định không đảm bảo điều kiện thẩm định theo quy định.

- Trường hợp cơ quan chuyên môn về xây dựng yêu cầu chủ đầu tư lựa chọn trực tiếp đơn vị tư vấn thẩm tra, trong thời gian 5 (năm) ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ, cơ quan chuyên môn về xây dựng có văn bản thông báo cho chủ đầu tư các nội dung cần thẩm tra để chủ đầu tư lựa chọn và ký kết hợp đồng với tư vấn thẩm tra; thời gian thực hiện thẩm tra không vượt quá 15 (mười lăm) ngày đối với dự án nhóm B và 10 (mười) ngày đối với dự án nhóm C. Chủ đầu tư có trách nhiệm gửi kết quả thẩm tra cho cơ quan chuyên môn về xây dựng, người quyết định đầu tư để làm cơ sở thẩm định dự án, thiết kế cơ sở.

c) *Thành phần hồ sơ:*

- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công) hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với dự án sử dụng vốn khác);

- Quyết định lựa chọn phương án thiết kế kiến trúc thông qua thi tuyển hoặc tuyển chọn theo quy định và phương án thiết kế được lựa chọn kèm theo (nếu có);

- Quyết định lựa chọn nhà thầu lập dự án;
- Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 (quy hoạch 1/2000 đối với khu công nghiệp quy mô trên 20 ha) được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc giấy phép quy hoạch của dự án;
- Văn bản thẩm duyệt hoặc ý kiến về giải pháp phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
- Văn bản thỏa thuận độ cao tĩnh không (nếu có);
- Các văn bản thông tin, số liệu về hạ tầng kỹ thuật đô thị;
- Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có).
- Hồ sơ khảo sát xây dựng phục vụ lập dự án;
- Thuyết minh báo cáo nghiên cứu khả thi (bao gồm tổng mức đầu tư hoặc dự toán);
- Thiết kế cơ sở bao gồm bản vẽ và thuyết minh.
- Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập dự án, thiết kế cơ sở;
- Chứng chỉ hành nghề và thông tin năng lực của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế.
- **Số lượng bộ hồ sơ:** 01 bộ.

Trường hợp cần lấy ý kiến phối hợp của các cơ quan, tổ chức có liên quan, cơ quan thẩm định yêu cầu người trình thẩm định bổ sung hồ sơ đối với những nội dung lấy ý kiến.

d) Thời hạn giải quyết:

- Không quá 15 (mười lăm) ngày đối với dự án nhóm B;
 - Không quá 10 (mười) ngày đối với dự án nhóm C;
- kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức hoặc cá nhân.

f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương.

g) Phí, Lệ phí:

Lệ phí: Không.

Phí thẩm định: Tính theo tỷ lệ % trên tổng mức đầu tư dự án theo Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Công văn thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Tờ trình thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh (theo Mẫu số 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP của Chính phủ).

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng năm 2014;

- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

- Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

- Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

- Thông tư số 07/2019/TT-BXD ngày 07/11/2019 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy định tại Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

- Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

- Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở.

TỜ TRÌNH THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ CƠ SỞ/ THIẾT KẾ CƠ SỞ ĐIỀU CHỈNH
(Ban hành kèm theo Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015
của Chính phủ)

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Thẩm định thiết kế cơ sở/ thiết kế cơ sở điều chỉnh

Kính gửi: (Cơ quan chủ trì thẩm định)

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.....

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan chủ trì thẩm định) thẩm định dự án đầu tư xây dựng
(Tên dự án) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN (CÔNG TRÌNH)

1. Tên dự án:

. Nhóm dự án:

3. Loại và cấp công trình:

4. Người quyết định đầu tư:

5. Tên chủ đầu tư (nếu có) và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại,...):

6. Địa điểm xây dựng:

7. Giá trị tổng mức đầu tư:

8. Nguồn vốn đầu tư:

9. Thời gian thực hiện:

10. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:

11. Nhà thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi:

12. Các thông tin khác (nếu có):

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BÁO CÁO

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công) hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với dự án sử dụng vốn khác);

- Quyết định lựa chọn phương án thiết kế kiến trúc thông qua thi tuyển hoặc tuyển chọn theo quy định và phương án thiết kế được lựa chọn kèm theo (nếu có);

- Quyết định lựa chọn nhà thầu lập dự án;
- Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 (quy hoạch 1/2000 đối với khu công nghiệp quy mô trên 20 ha) được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc giấy phép quy hoạch của dự án;
- Văn bản thẩm duyệt hoặc ý kiến về giải pháp phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
- Văn bản thỏa thuận độ cao tĩnh không (nếu có);
- Các văn bản thông tin, số liệu về hạ tầng kỹ thuật đô thị;
- Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có).

2. Tài liệu khảo sát, thiết kế, tổng mức đầu tư (dự toán):

- Hồ sơ khảo sát xây dựng phục vụ lập dự án;
- Thuyết minh báo cáo nghiên cứu khả thi (bao gồm tổng mức đầu tư hoặc dự toán);
- Thiết kế cơ sở bao gồm bản vẽ và thuyết minh.

3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:

- Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập dự án, thiết kế cơ sở;
- Chứng chỉ hành nghề và thông tin năng lực của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế.

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan chủ trì thẩm định) thẩm định dự án đầu tư xây dựng (Tên dự án) với các nội dung nêu trên./.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

Tên người đại diện

2. Thẩm định dự án đầu tư xây dựng/dự án đầu tư xây dựng điều chỉnh

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

Bước 2: Nộp hồ sơ:

- Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.

- Nộp qua đường bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.

Bước 3: Nhận kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk hoặc qua đường bưu điện.

b) Cách thức thực hiện:

- Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, cơ quan thẩm định có trách nhiệm xem xét, gửi văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ trình thẩm định đến người đề nghị thẩm định (nếu cần, việc yêu cầu bổ sung hồ sơ chỉ được yêu cầu một (01) lần trong quá trình thẩm định) hoặc trả lại hồ sơ thẩm định trong trường hợp hồ sơ trình thẩm định không đảm bảo điều kiện thẩm định theo quy định.

- Trường hợp cơ quan chuyên môn về xây dựng yêu cầu chủ đầu tư lựa chọn trực tiếp đơn vị tư vấn thẩm tra, trong thời gian 5 (năm) ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ, cơ quan chuyên môn về xây dựng có văn bản thông báo cho chủ đầu tư các nội dung cần thẩm tra để chủ đầu tư lựa chọn và ký kết hợp đồng với tư vấn thẩm tra; thời gian thực hiện thẩm tra không vượt quá 15 (mười lăm) ngày đối với dự án nhóm B và 10 (mười) ngày đối với dự án nhóm C. Chủ đầu tư có trách nhiệm gửi kết quả thẩm tra cho cơ quan chuyên môn về xây dựng, người quyết định đầu tư để làm cơ sở thẩm định dự án, thiết kế cơ sở.

- Đối với các hồ sơ trình thẩm định không đảm bảo điều kiện thẩm định theo quy định, Sở Công Thương có văn bản gửi người đề nghị thẩm định nêu rõ lý do và từ chối thực hiện thẩm định.

c) Thành phần hồ sơ:

- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công) hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với dự án sử dụng vốn khác);

- Quyết định lựa chọn phương án thiết kế kiến trúc thông qua thi tuyển hoặc tuyển chọn theo quy định và phương án thiết kế được lựa chọn kèm theo (nếu có);

- Quyết định lựa chọn nhà thầu lập dự án;

- Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 (quy hoạch 1/2000 đối với khu công nghiệp quy mô trên 20 ha) được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc giấy phép quy hoạch của dự án;

- Văn bản thẩm duyệt hoặc ý kiến về giải pháp phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);

- Văn bản thỏa thuận độ cao tĩnh không (nếu có);

- Các văn bản thông tin, số liệu về hạ tầng kỹ thuật đô thị;

- Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có).

- Hồ sơ khảo sát xây dựng phục vụ lập dự án;

- Thuyết minh báo cáo nghiên cứu khả thi (bao gồm tổng mức đầu tư hoặc dự toán);

- Thiết kế cơ sở bao gồm bản vẽ và thuyết minh.

- Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập dự án, thiết kế cơ sở;

- Chứng chỉ hành nghề và thông tin năng lực của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế.

- **Số lượng bộ hồ sơ:** 01 bộ.

Trường hợp cần lấy ý kiến phối hợp của các cơ quan, tổ chức có liên quan, cơ quan thẩm định yêu cầu người trình thẩm định bổ sung hồ sơ đối với những nội dung lấy ý kiến.

d) Thời hạn giải quyết:

- Không quá 30 (Ba mươi) ngày đối với dự án nhóm B;

- Không quá 20 (Hai mươi) ngày đối với dự án nhóm C;

kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức hoặc cá nhân.

f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương.

g) Phí, Lệ phí:

Lệ phí: Không.

Phí thẩm định: Tính theo tỷ lệ % trên tổng mức đầu tư dự án theo Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Công văn thông báo kết quả thẩm định Dự án đầu tư xây dựng.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Tờ trình thẩm định dự án đầu tư xây dựng/thiết kế dự án đầu tư xây dựng điều chỉnh (theo Mẫu số 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP của Chính phủ).

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng năm 2014;
- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;
- Thông tư số 07/2019/TT-BXD ngày 07/11/2019 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy định tại Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;
- Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;
- Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở.

**TỜ TRÌNH THẨM ĐỊNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG/ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY
DỰNG ĐIỀU CHỈNH**

(Ban hành kèm theo Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày ngày 18 tháng 6 năm 2015 của
Chính phủ)

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Thẩm định dự án đầu tư xây dựng/ dự án đầu tư xây dựng điều chỉnh

Kính gửi: (Cơ quan chủ trì thẩm định)

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.....

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan chủ trì thẩm định) thẩm định dự án đầu tư xây dựng
(Tên dự án) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN (CÔNG TRÌNH)

1. Tên dự án:

2. Nhóm dự án:

3. Loại và cấp công trình:

4. Người quyết định đầu tư:

5. Tên chủ đầu tư (nếu có) và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại,...):

6. Địa điểm xây dựng:

7. Giá trị tổng mức đầu tư:

8. Nguồn vốn đầu tư:

9. Thời gian thực hiện:

10. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:

11. Nhà thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi:

12. Các thông tin khác (nếu có):

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BÁO CÁO

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công) hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với dự án sử dụng vốn khác);

- Quyết định lựa chọn phương án thiết kế kiến trúc thông qua thi tuyển hoặc tuyển chọn theo quy định và phương án thiết kế được lựa chọn kèm theo (nếu có);

- Quyết định lựa chọn nhà thầu lập dự án;

- Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 (quy hoạch 1/2000 đối với khu công nghiệp quy mô trên 20 ha) được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc giấy phép quy hoạch của dự án;

- Văn bản thẩm duyệt hoặc ý kiến về giải pháp phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);

- Văn bản thỏa thuận độ cao tĩnh không (nếu có);

- Các văn bản thông tin, số liệu về hạ tầng kỹ thuật đô thị;

- Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có).

2. Tài liệu khảo sát, thiết kế, tổng mức đầu tư (dự toán):

- Hồ sơ khảo sát xây dựng phục vụ lập dự án;

- Thuyết minh báo cáo nghiên cứu khả thi (bao gồm tổng mức đầu tư hoặc dự toán);

- Thiết kế cơ sở bao gồm bản vẽ và thuyết minh.

3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:

- Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập dự án, thiết kế cơ sở;

- Chứng chỉ hành nghề và thông tin năng lực của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế.

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan chủ trì thẩm định) thẩm định dự án đầu tư xây dựng (Tên dự án) với các nội dung nêu trên./.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu.

Tên người đại diện

3. Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

Bước 2: Nộp hồ sơ:

- Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.

- Nộp qua đường bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.

Bước 3: Nhận kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk hoặc qua đường bưu điện.

b) Cách thức thực hiện:

- Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, cơ quan thẩm định có trách nhiệm xem xét, gửi văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ trình thẩm định đến người đề nghị thẩm định (nếu cần, việc yêu cầu bổ sung hồ sơ chỉ được yêu cầu một (01) lần trong quá trình thẩm định) hoặc trả lại hồ sơ thẩm định trong trường hợp hồ sơ trình thẩm định không đảm bảo điều kiện thẩm định theo quy định.

- Trường hợp cơ quan chuyên môn về xây dựng yêu cầu chủ đầu tư lựa chọn trực tiếp đơn vị tư vấn thẩm tra, trong thời gian 5 (năm) ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ, cơ quan chuyên môn về xây dựng có văn bản thông báo cho chủ đầu tư các nội dung cần thẩm tra để chủ đầu tư lựa chọn và ký kết hợp đồng với tư vấn thẩm tra; thời gian thực hiện thẩm tra không vượt quá 10 (mười) ngày. Chủ đầu tư có trách nhiệm gửi kết quả thẩm tra cho cơ quan chuyên môn về xây dựng, người quyết định đầu tư để làm cơ sở thẩm định dự án.

- Đối với các hồ sơ trình thẩm định không đảm bảo điều kiện thẩm định theo quy định, Sở Công Thương có văn bản gửi người đề nghị thẩm định nêu rõ lý do và từ chối thực hiện thẩm định.

c) Thành phần hồ sơ:

- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công);

- Văn bản phê duyệt danh mục tiêu chuẩn nước ngoài (nếu có);

- Văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);

- Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư;

- Và các văn bản khác có liên quan.

- Hồ sơ khảo sát xây dựng;

- Hồ sơ thiết kế thiết kế bản vẽ thi công bao gồm thuyết minh và bản vẽ;

- Dự toán xây dựng công trình đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách.

- Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu thiết kế xây dựng công trình;

- Giấy phép nhà thầu nước ngoài (nếu có);

- Chứng chỉ hành nghề của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế (bản sao có chứng thực);

- **Số lượng bộ hồ sơ:** 01 bộ.

Trường hợp cần lấy ý kiến phối hợp của các cơ quan, tổ chức có liên quan, cơ quan thẩm định yêu cầu người trình thẩm định bổ sung hồ sơ đối với những nội dung lấy ý kiến.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức hoặc cá nhân.

f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương.

g) Phí, Lệ phí:

Lệ phí: Không.

Phí thẩm định: Tính theo tỷ lệ % trên tổng mức đầu tư dự án theo Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Công văn thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Tờ trình thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh (theo Mẫu số 04 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP của Chính phủ).

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng năm 2014;

- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

- Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

- Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

- Thông tư số 07/2019/TT-BXD ngày 07/11/2019 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy định tại Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ

Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

- Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

- Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở.

TỜ TRÌNH THẨM ĐỊNH BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
(Ban hành kèm theo Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày ngày 18 tháng 6 năm 2015 của
Chính phủ)

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH
Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng

Kính gửi: (Cơ quan chủ trì thẩm định)

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.

(Tên chủ đầu tư) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định thiết kế (thiết kế kỹ thuật/thiết kế bản vẽ thi công) và dự toán xây dựng công trình

I. THÔNG TIN CHUNG CÔNG TRÌNH

1. Tên công trình:
2. Loại, cấp, quy mô công trình:
3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên lạc (điện thoại, địa chỉ,...):
4. Địa điểm xây dựng:
5. Giá trị dự toán xây dựng công trình:
6. Nguồn vốn đầu tư:
7. Nhà thầu lập thiết kế và dự toán xây dựng:
8. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:
9. Các thông tin khác có liên quan:

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BAO GỒM

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công);
- Văn bản phê duyệt danh mục tiêu chuẩn nước ngoài (nếu có);
- Văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
- Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư;

- Và các văn bản khác có liên quan.

2. Tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế, dự toán:

- Hồ sơ khảo sát xây dựng;

- Hồ sơ thiết kế thiết kế bản vẽ thi công bao gồm thuyết minh và bản vẽ;

- Dự toán xây dựng công trình đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách.

3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:

- Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu thiết kế xây dựng công trình;

- Giấy phép nhà thầu nước ngoài (nếu có);

- Chứng chỉ hành nghề của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế (bản sao có chứng thực);

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng công trình.... với các nội dung nêu trên./.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu.

Tên người đại diện

4. Thẩm định thiết kế, dự toán đầu tư xây dựng/ thiết kế, dự toán đầu tư xây dựng điều chỉnh

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

Bước 2: Nộp hồ sơ:

- Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.

- Nộp qua đường bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.

Bước 3: Nhận kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk hoặc qua đường bưu điện.

b) Cách thức thực hiện:

- Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, cơ quan thẩm định có trách nhiệm xem xét, gửi văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ trình thẩm định đến người đề nghị thẩm định (nếu cần, việc yêu cầu bổ sung hồ sơ chỉ được yêu cầu một (01) lần trong quá trình thẩm định) hoặc trả lại hồ sơ thẩm định trong trường hợp hồ sơ trình thẩm định không đảm bảo điều kiện thẩm định theo quy định.

- Trường hợp cơ quan chuyên môn về xây dựng yêu cầu chủ đầu tư lựa chọn trực tiếp đơn vị tư vấn thẩm tra, trong thời gian 5 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan chuyên môn về xây dựng có văn bản thông báo cho chủ đầu tư các nội dung cần thẩm tra để chủ đầu tư lựa chọn, ký hợp đồng với tư vấn thẩm tra; thời gian thực hiện thẩm tra không vượt quá 15 (mười) ngày đối với công trình cấp II và cấp III; 5 (năm) ngày đối với các công trình còn lại. Chủ đầu tư có trách nhiệm gửi kết quả thẩm tra cho cơ quan chuyên môn về xây dựng, người quyết định đầu tư để làm cơ sở thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng.

- Đối với các hồ sơ trình thẩm định không đảm bảo điều kiện thẩm định theo quy định, Sở Công Thương có văn bản gửi người đề nghị thẩm định nêu rõ lý do và từ chối thực hiện thẩm định.

c) Thành phần hồ sơ:

- Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình;
- Hồ sơ thiết kế cơ sở được phê duyệt cùng dự án đầu tư xây dựng;
- Văn bản phê duyệt danh mục tiêu chuẩn nước ngoài (nếu có);
- Văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
- Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư;

- Các văn bản khác có liên quan;
- Hồ sơ khảo sát xây dựng;
- Hồ sơ thiết kế kỹ thuật/thiết kế bản vẽ thi công bao gồm thuyết minh và bản vẽ;
- Dự toán xây dựng công trình đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách;
- Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu thiết kế xây dựng công trình;
- Giấy phép nhà thầu nước ngoài (nếu có);
- Chứng chỉ hành nghề của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế.

- **Số lượng bộ hồ sơ:** 01 bộ.

Trường hợp cần lấy ý kiến phối hợp của các cơ quan, tổ chức có liên quan, cơ quan thẩm định yêu cầu người trình thẩm định bổ sung hồ sơ đối với những nội dung lấy ý kiến.

d) Thời hạn giải quyết:

- Không quá 25 (Hai mươi lăm) ngày đối với công trình cấp II và cấp III;
 - Không quá 15 (Mười lăm) ngày đối với các công trình còn lại;
- kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức hoặc cá nhân.

f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương.

g) Phí, Lệ phí:

Lệ phí: Không.

Phí thẩm định: Tính theo tỷ lệ % trên tổng mức đầu tư dự án theo Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Công văn thông báo kết quả thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng công trình.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Tờ trình thẩm định thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng công trình (theo Mẫu số 06 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP của Chính phủ).

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng năm 2014;
- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

- Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

- Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

- Thông tư số 07/2019/TT-BXD ngày 07/11/2019 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy định tại Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

- Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

- Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng.

TỜ TRÌNH THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ VÀ DỰ TOÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH/THIẾT KẾ VÀ DỰ TOÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH ĐIỀU CHỈNH
(Ban hành kèm theo Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ)

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: , ngày tháng năm

TỜ TRÌNH
Thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng công trình/ thiết kế và dự toán xây dựng công trình điều chỉnh

Kính gửi: (Cơ quan chủ trì thẩm định)

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.

(Tên chủ đầu tư) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định thiết kế (thiết kế kỹ thuật/thiết kế bản vẽ thi công) và dự toán xây dựng công trình

I. THÔNG TIN CHUNG CÔNG TRÌNH

1. Tên công trình:
2. Cấp công trình:
3. Thuộc dự án: Theo quyết định đầu tư được phê duyệt
4. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên lạc (điện thoại, địa chỉ,...):
5. Địa điểm xây dựng:
6. Giá trị dự toán xây dựng công trình:
7. Nguồn vốn đầu tư:
8. Nhà thầu lập thiết kế và dự toán xây dựng:
9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:
10. Các thông tin khác có liên quan:

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BAO GỒM

1. Văn bản pháp lý:
 - Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình;
 - Hồ sơ thiết kế cơ sở được phê duyệt cùng dự án đầu tư xây dựng;
 - Văn bản phê duyệt danh mục tiêu chuẩn nước ngoài (nếu có);

- Văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
- Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư;
- Các văn bản khác có liên quan.

2. Tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế, dự toán:

- Hồ sơ khảo sát xây dựng;
- Hồ sơ thiết kế kỹ thuật/thiết kế bản vẽ thi công bao gồm thuyết minh và bản vẽ;
- Dự toán xây dựng công trình đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách.

3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:

- Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu thiết kế xây dựng công trình;
- Giấy phép nhà thầu nước ngoài (nếu có);
- Chứng chỉ hành nghề của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế.

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng công trình.... với các nội dung nêu trên./.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

Tên người đại diện

II. Lĩnh vực hoạt động xây dựng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Quản lý Năng lượng Sở Công Thương:

1. Thủ tục Thẩm định thiết kế cơ sở/ thiết kế cơ sở điều chỉnh:

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Chủ đầu tư nộp hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: số 09 Nguyễn Tất Thành, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

Bước 2: Công chức tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ:

- + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, đầy đủ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
- + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, công chức hướng dẫn bằng phiếu theo mẫu để cá nhân, tổ chức hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

Bước 3: Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk tất cả các ngày trong tuần (trừ ngày nghỉ, lễ, tết theo quy định).

- Sáng bắt đầu từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút;
- Chiều bắt đầu từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 30 phút.

Bước 4: Thụ lý hồ sơ: Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương kiểm tra, xem xét, có văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu thiếu hoặc không hợp lệ).

b) Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương, số 09 Nguyễn Tất Thành, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Nộp hồ sơ qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- *) Thành phần hồ sơ
 - Văn bản pháp lý:
 - + Tờ trình thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh theo Mẫu số 01 Phụ lục II Nghị định số 59/2015/NĐ-CP;
 - + Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công) hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với dự án sử dụng vốn khác);
 - + Quyết định lựa chọn phương án thiết kế kiến trúc thông qua thi tuyển hoặc tuyển chọn theo quy định và phương án thiết kế được lựa chọn kèm theo (nếu có);
 - + Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 (quy hoạch 1/2000 đối với khu công nghiệp quy mô trên 20ha) được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc giấy phép quy hoạch của dự án (nếu có);
 - + Văn bản thẩm duyệt hoặc ý kiến về giải pháp phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
 - + Văn bản về Thỏa thuận đấu nối, thiết kế với ngành Điện;
 - + Văn bản thỏa thuận vị trí cột điện, trạm biến áp, hành lang tuyến với địa phương và các đơn vị liên quan (nếu có);
 - + Văn bản thỏa thuận độ cao tĩnh không (nếu có);
 - + Các văn bản thông tin, số liệu về hạ tầng kỹ thuật đô thị (nếu có);
 - + Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có).
 - Tài liệu khảo sát, thiết kế, tổng mức đầu tư (dự toán):

+ Hồ sơ khảo sát phục vụ lập dự án;
+ Thuyết minh báo cáo nghiên cứu khả thi (bao gồm tổng mức đầu tư hoặc dự toán);

+ Thiết kế cơ sở bao gồm bản vẽ và thuyết minh;

- Hồ sơ năng lực của các nhà thầu;

+ Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập dự án, thiết kế cơ sở;

+ Chứng chỉ hành nghề và thông tin năng lực của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế.

*) Số lượng hồ sơ: 01 bộ (sau khi Sở Công Thương kiểm tra, trường hợp cần lấy ý kiến phối hợp của các cơ quan, tổ chức có liên quan, Sở Công Thương sẽ yêu cầu bổ sung hồ sơ đối với những nội dung lấy ý kiến).

d) Thời hạn giải quyết:

- Không quá 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm B;

- Không quá 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ . đối với dự án nhóm C.

(Theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP)

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

f) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở/Văn bản góp ý thiết kế cơ sở..

g) Lệ phí: Có

Tính theo tỷ lệ % trên tổng mức đầu tư dự án theo Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính x50% áp dụng cho hết năm 2020 (theo 34/2020/TT-BTC ngày 05/5/2020) và sau năm 2020 áp dụng theo TT 209/2016/TT-BTC..

h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Tờ trình thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh của Chủ đầu tư theo Mẫu số 01, Phụ lục II - Ban hành kèm theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ (có kèm theo thủ tục).

i) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Các Nghị định chính phủ: Số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015, số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015, số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017;

Các Thông tư của Bộ Xây dựng: Số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016, số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016;

Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính .

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Thẩm định dự án đầu tư xây dựng hoặc thiết kế cơ sở

Kính gửi: (Cơ quan chủ trì thẩm định)

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.....

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan chủ trì thẩm định) thẩm định dự án đầu tư xây dựng (Tên dự án) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN (CÔNG TRÌNH)

1. Tên dự án:
2. Nhóm dự án:
3. Loại và cấp công trình:
4. Người quyết định đầu tư:
5. Tên chủ đầu tư (nếu có) và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại,...):
6. Địa điểm xây dựng:
7. Giá trị tổng mức đầu tư:
8. Nguồn vốn đầu tư:
9. Thời gian thực hiện:
10. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:
11. Nhà thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi:
12. Các thông tin khác (nếu có):

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BÁO CÁO

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công) hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với dự án sử dụng vốn khác);
- Quyết định lựa chọn phương án thiết kế kiến trúc thông qua thi tuyển hoặc tuyển chọn theo quy định và phương án thiết kế được lựa chọn kèm theo (nếu có);
- Quyết định lựa chọn nhà thầu lập dự án;

- Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 (quy hoạch 1/2000 đối với khu công nghiệp quy mô trên 20 ha) được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc giấy phép quy hoạch của dự án;
- Văn bản thẩm duyệt hoặc ý kiến về giải pháp phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
- Văn bản thỏa thuận độ cao tĩnh không (nếu có);
- Các văn bản thông tin, số liệu về hạ tầng kỹ thuật đô thị(nếu có);
- Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có).

2. Tài liệu khảo sát, thiết kế, tổng mức đầu tư (dự toán):

- Hồ sơ khảo sát xây dựng phục vụ lập dự án;
- Thuyết minh báo cáo nghiên cứu khả thi (bao gồm tổng mức đầu tư hoặc dự toán);
- Thiết kế cơ sở bao gồm bản vẽ và thuyết minh.

3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:

- Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập dự án, thiết kế cơ sở;
- Chứng chỉ hành nghề và thông tin năng lực của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế.

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan chủ trì thẩm định) thẩm định dự án đầu tư xây dựng (Tên dự án) với các nội dung nêu trên./.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

Tên người đại diện

2. Thủ tục Thẩm định dự án/ dự án điều chỉnh:

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Chủ đầu tư nộp hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: số 09 Nguyễn Tất Thành, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

Bước 2: Công chức tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ:

- + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, đầy đủ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
- + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, công chức hướng dẫn bằng phiếu theo mẫu để cá nhân, tổ chức hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

Bước 3: Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk tất cả các ngày trong tuần (trừ ngày nghỉ, lễ, tết theo quy định).

- Sáng bắt đầu từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút;
- Chiều bắt đầu từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 30 phút.

Bước 4: Thụ lý hồ sơ: Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương kiểm tra, xem xét, có văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu thiếu hoặc không hợp lệ).

b) Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương, số 09 Nguyễn Tất Thành, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Nộp hồ sơ qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- *) Thành phần hồ sơ
 - Văn bản pháp lý:
 - + Tờ trình thẩm định dự án/dự án điều chỉnh theo Mẫu số 01 Phụ lục II Nghị định số 59/2015/NĐ-CP;
 - + Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công) hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với dự án sử dụng vốn khác);
 - + Quyết định lựa chọn phương án thiết kế kiến trúc thông qua thi tuyển hoặc tuyển chọn theo quy định và phương án thiết kế được lựa chọn kèm theo (nếu có);
 - + Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 (quy hoạch 1/2000 đối với khu công nghiệp quy mô trên 20ha) được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc giấy phép quy hoạch của dự án (nếu có);
 - + Văn bản thẩm duyệt hoặc ý kiến về giải pháp phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
 - + Văn bản về Thỏa thuận đấu nối, thiết kế với ngành Điện;
 - + Văn bản thỏa thuận vị trí cột điện, trạm biến áp, hành lang tuyến với địa phương và các đơn vị liên quan;
 - + Văn bản thỏa thuận độ cao tĩnh không (nếu có);
 - + Các văn bản thông tin, số liệu về hạ tầng kỹ thuật đô thị (nếu có);
 - + Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có).
 - Tài liệu khảo sát, thiết kế, tổng mức đầu tư (dự toán):
 - + Hồ sơ khảo sát phục vụ lập dự án;
 - + Thuyết minh báo cáo nghiên cứu khả thi (bao gồm tổng mức đầu tư hoặc dự toán);
 - + Thiết kế cơ sở bao gồm bản vẽ và thuyết minh;

- Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:
- + Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập dự án, thiết kế cơ sở;
- + Chứng chỉ hành nghề và thông tin năng lực của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế.

*) Số lượng hồ sơ: 01 bộ (sau khi Sở Công Thương kiểm tra, trường hợp cần lấy ý kiến phối hợp của các cơ quan, tổ chức có liên quan, Sở Công Thương sẽ yêu cầu bổ sung hồ sơ đối với những nội dung lấy ý kiến).

d) Thời hạn giải quyết:

- Không quá 30 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm B ;

- Không quá 15(mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm C.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

f) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản thông báo kết quả thẩm định thiết kế dự án/dự án điều chỉnh..

g) Lệ phí: Có

Tính theo tỷ lệ % trên tổng mức đầu tư dự án theo Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính x50% áp dụng cho hết năm 2020 (theo 34/2020/TT-BTC ngày 05/5/2020) và sau năm 2020 áp dụng theo TT 209/2016/TT-BTC..

h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Tờ trình thẩm định dự án/dự án điều chỉnh của Chủ đầu tư theo Mẫu số 01, Phụ lục II - Ban hành kèm theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ (có kèm theo thủ tục).

i) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Các Nghị định chính phủ: Số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015, số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015, số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017;

Các Thông tư của Bộ Xây dựng: Số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016, số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016;

Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính .

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Thẩm định dự án đầu tư xây dựng hoặc thiết kế cơ sở

Kính gửi: (Cơ quan chủ trì thẩm định)

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.....

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan chủ trì thẩm định) thẩm định dự án đầu tư xây dựng (Tên dự án) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN (CÔNG TRÌNH)

1. Tên dự án:
2. Nhóm dự án:
3. Loại và cấp công trình:
4. Người quyết định đầu tư:
5. Tên chủ đầu tư (nếu có) và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại,...):
6. Địa điểm xây dựng:
7. Giá trị tổng mức đầu tư:
8. Nguồn vốn đầu tư:
9. Thời gian thực hiện:
10. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:
11. Nhà thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi:
12. Các thông tin khác (nếu có):

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BÁO CÁO

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công) hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với dự án sử dụng vốn khác);
- Quyết định lựa chọn phương án thiết kế kiến trúc thông qua thi tuyển hoặc tuyển chọn theo quy định và phương án thiết kế được lựa chọn kèm theo (nếu có);
- Quyết định lựa chọn nhà thầu lập dự án;

- Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 (quy hoạch 1/2000 đối với khu công nghiệp quy mô trên 20 ha) được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc giấy phép quy hoạch của dự án;
- Văn bản thẩm duyệt hoặc ý kiến về giải pháp phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
- Văn bản thỏa thuận độ cao tĩnh không (nếu có);
- Các văn bản thông tin, số liệu về hạ tầng kỹ thuật đô thị;
- Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có).

2. Tài liệu khảo sát, thiết kế, tổng mức đầu tư (dự toán):

- Hồ sơ khảo sát xây dựng phục vụ lập dự án;
- Thuyết minh báo cáo nghiên cứu khả thi (bao gồm tổng mức đầu tư hoặc dự toán);
- Thiết kế cơ sở bao gồm bản vẽ và thuyết minh.

3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:

- Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập dự án, thiết kế cơ sở;
- Chứng chỉ hành nghề và thông tin năng lực của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế.

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan chủ trì thẩm định) thẩm định dự án đầu tư xây dựng (Tên dự án) với các nội dung nêu trên./.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

Tên người đại diện

3. Thủ tục Thẩm định Báo cáo kinh tế- kỹ thuật/Báo cáo kinh tế- kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh của Báo cáo kinh tế-kỹ thuật:

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Chủ đầu tư nộp hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: số 09 Nguyễn Tất Thành, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

Bước 2: Công chức tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ:

- + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, đầy đủ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
- + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, công chức hướng dẫn bằng phiếu theo mẫu để cá nhân, tổ chức hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

Bước 3: Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk tất cả các ngày trong tuần (trừ ngày nghỉ, lễ, tết theo quy định).

- Sáng bắt đầu từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút;
- Chiều bắt đầu từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 30 phút.

Bước 4: Thụ lý hồ sơ: Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương kiểm tra, xem xét, có văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu thiếu hoặc không hợp lệ).

b) Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương, số 09 Nguyễn Tất Thành, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Nộp hồ sơ qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- *) Thành phần hồ sơ
 - Văn bản pháp lý;
 - Tờ trình thẩm định;
 - + Văn bản về chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền hoặc của người quyết định đầu tư;
 - + Bản sao Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình kèm theo Hồ sơ thiết kế cơ sở được phê duyệt hoặc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình;
 - + Văn bản thỏa thuận đấu nối, thiết kế với ngành Điện,
 - + Văn bản thỏa thuận vị trí cột điện, trạm biến áp; hành lang tuyến với địa phương và các đơn vị liên quan;
 - + Văn bản thẩm duyệt hoặc ý kiến về giải pháp phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
 - + Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có).
- Tài liệu khảo sát, thiết kế, tổng mức đầu tư (dự toán):
 - + Hồ sơ khảo sát phục vụ lập thiết kế;
 - + Thuyết minh thiết kế, Tập bản vẽ thiết kế, Dự toán ;
 - Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:
 - + Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập thiết kế;
 - + Chứng chỉ hành nghề và thông tin năng lực của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm thiết kế, chủ trì kiểm tra dự toán của nhà thầu thiết kế.

*) Số lượng hồ sơ: 01 bộ ;

d) Thời hạn giải quyết:

- Không quá 20 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;

d) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

f) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản thông báo kết quả thẩm định thiết kế Báo cáo kinh tế-kỹ thuật/ Thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công-dự toán/ Thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán điều chỉnh

g) Lệ phí: Có

Tính theo tỷ lệ % trên tổng mức đầu tư dự án theo Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính x50% áp dụng cho hết năm 2020 (theo 34/2020/TT-BTC ngày 05/5/2020) và sau năm 2020 áp dụng theo TT 209/2016/TT-BTC..

h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Tờ trình thẩm định:

* Đối với hồ sơ Báo cáo kinh tế-kỹ thuật: Tờ trình thẩm định theo Mẫu số 04 Phụ lục II Nghị định 59/2015/NĐ-CP kèm theo.

* Đối với hồ sơ Thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng: Tờ trình thẩm định theo Mẫu số 06 Phụ lục II Nghị định 59/2015/NĐ-CP kèm theo.

i) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Các Nghị định chính phủ: Số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015, số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015, số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017;

Các Thông tư của Bộ Xây dựng: Số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016, số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016;

Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính .

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng

Kính gửi: (Cơ quan thẩm định)

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.

(Tên chủ đầu tư) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định thiết kế (thiết kế kỹ thuật/thiết kế bản vẽ thi công) và dự toán xây dựng công trình

I. THÔNG TIN CHUNG CÔNG TRÌNH

1. Tên công trình:
2. Loại, cấp, quy mô công trình:
3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên lạc (điện thoại, địa chỉ,...):
4. Địa điểm xây dựng:
5. Giá trị dự toán xây dựng công trình:
6. Nguồn vốn đầu tư:
7. Nhà thầu lập thiết kế và dự toán xây dựng:
8. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:
9. Các thông tin khác có liên quan:

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BAO GỒM

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công);
- Văn bản phê duyệt danh mục tiêu chuẩn nước ngoài (nếu có);
- Văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
- Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư;
- Và các văn bản khác có liên quan.

2. Tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế, dự toán:

- Hồ sơ khảo sát xây dựng;

- Hồ sơ thiết kế thiết kế bản vẽ thi công bao gồm thuyết minh và bản vẽ;
- Dự toán xây dựng công trình đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách.

3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:

- Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu thiết kế xây dựng công trình;
- Giấy phép nhà thầu nước ngoài (nếu có);
- Chứng chỉ hành nghề của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế (bản sao có chứng thực);

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng công trình.... với các nội dung nêu trên./.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

Tên người đại diện

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng năm

TỜ TRÌNH

Thẩm định thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng công trình

Kính gửi: (Cơ quan thẩm định)

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.

(Tên chủ đầu tư) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định thiết kế (thiết kế kỹ thuật/thiết kế bản vẽ thi công) và dự toán xây dựng công trình

I. THÔNG TIN CHUNG CÔNG TRÌNH

1. Tên công trình:
2. Cấp công trình:
3. Thuộc dự án: Theo quyết định đầu tư được phê duyệt
4. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên lạc (điện thoại, địa chỉ,...):
5. Địa điểm xây dựng:
6. Giá trị dự toán xây dựng công trình:
7. Nguồn vốn đầu tư:
8. Nhà thầu lập thiết kế và dự toán xây dựng:
9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:
10. Các thông tin khác có liên quan:

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BAO GỒM

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình;
- Hồ sơ thiết kế cơ sở được phê duyệt cùng dự án đầu tư xây dựng;
- Văn bản phê duyệt danh mục tiêu chuẩn nước ngoài (nếu có);
- Văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
- Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư;
- Các văn bản khác có liên quan.

2. Tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế, dự toán:

- Hồ sơ khảo sát xây dựng;
- Hồ sơ thiết kế kỹ thuật/thiết kế bản vẽ thi công bao gồm thuyết minh và bản vẽ;
- Dự toán xây dựng công trình đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách.

3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:

- Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu thiết kế xây dựng công trình;
- Giấy phép nhà thầu nước ngoài (nếu có);
- Chứng chỉ hành nghề của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế.

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng công trình.... với các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng
dấu)*

Tên người đại diện

4. Thủ tục Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Chủ đầu tư nộp hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: số 09 Nguyễn Tất Thành, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

Bước 2: Công chức tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ:

- + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, đầy đủ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
- + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, công chức hướng dẫn bằng phiếu theo mẫu để cá nhân, tổ chức hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

Bước 3: Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk tất cả các ngày trong tuần (trừ ngày nghỉ, lễ, tết theo quy định).

- Sáng bắt đầu từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút;
- Chiều bắt đầu từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 30 phút.

Bước 4: Thụ lý hồ sơ: Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương kiểm tra, xem xét, có văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu thiếu hoặc không hợp lệ).

b) Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương, số 09 Nguyễn Tất Thành, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Nộp hồ sơ qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- *) Thành phần hồ sơ
 - Văn bản pháp lý;
 - Tờ trình thẩm định;
 - + Văn bản về chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền hoặc của người quyết định đầu tư (nếu có);
 - + Bản sao Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình kèm theo Hồ sơ thiết kế cơ sở được phê duyệt hoặc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình;
 - + Văn bản thỏa thuận đấu nối, thiết kế với ngành Điện,
 - + Văn bản thỏa thuận vị trí cột điện, trạm biến áp; hành lang tuyến với địa phương và các đơn vị liên quan;
 - + Văn bản thẩm duyệt hoặc ý kiến về giải pháp phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
 - + Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có).
- Tài liệu khảo sát, thiết kế, dự toán :
 - + Hồ sơ khảo sát phục vụ lập thiết kế;
 - + Thuyết minh thiết kế, Tập bản vẽ thiết kế, Dự toán ;
 - Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:
 - + Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập thiết kế;
 - + Chứng chỉ hành nghề và thông tin năng lực của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm thiết kế, chủ trì kiểm tra dự toán của nhà thầu thiết kế.
- *) Số lượng hồ sơ: 01 bộ (sau khi Sở Công Thương kiểm tra, trường hợp cần lấy ý kiến phối hợp của các cơ quan, tổ chức có liên quan, Sở Công Thương sẽ yêu cầu bổ sung hồ sơ đối với những nội dung lấy ý kiến).

d) Thời hạn giải quyết:

- Không quá 25 (hai mươi lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với công trình cấp II, cấp III;

- Không quá 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các công trình còn lại

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

f) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản thông báo kết quả thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh;

g) Lệ phí: Có

Tính theo tỷ lệ % trên tổng mức đầu tư dự án theo Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính x50% áp dụng cho hết năm 2020 (theo 34/2020/TT-BTC ngày 05/5/2020) và sau năm 2020 áp dụng theo TT 210/2016/TT-BTC..

h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Tờ trình thẩm định: Theo Mẫu số 06 Phụ lục II Nghị định 59/2015/NĐ-CP kèm theo.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Các Nghị định chính phủ: Số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015, số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015, số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017;

Các Thông tư của Bộ Xây dựng: Số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016, số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016;

Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính .

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng năm

TỜ TRÌNH

Thẩm định thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng công trình

Kính gửi: (Cơ quan thẩm định)

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.

(Tên chủ đầu tư) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định thiết kế (thiết kế kỹ thuật/thiết kế bản vẽ thi công) và dự toán xây dựng công trình

I. THÔNG TIN CHUNG CÔNG TRÌNH

1. Tên công trình:
2. Cấp công trình:
3. Thuộc dự án: Theo quyết định đầu tư được phê duyệt
4. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên lạc (điện thoại, địa chỉ,...):
5. Địa điểm xây dựng:
6. Giá trị dự toán xây dựng công trình:
7. Nguồn vốn đầu tư:
8. Nhà thầu lập thiết kế và dự toán xây dựng:
9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:
10. Các thông tin khác có liên quan:

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BAO GỒM

1. Văn bản pháp lý:
 - Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình;
 - Hồ sơ thiết kế cơ sở được phê duyệt cùng dự án đầu tư xây dựng;
 - Văn bản phê duyệt danh mục tiêu chuẩn nước ngoài (nếu có);
 - Văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
 - Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư;
 - Các văn bản khác có liên quan.

2. Tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế, dự toán:

- Hồ sơ khảo sát xây dựng;
- Hồ sơ thiết kế kỹ thuật/thiết kế bản vẽ thi công bao gồm thuyết minh và bản vẽ;
- Dự toán xây dựng công trình đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách.

3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:

- Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu thiết kế xây dựng công trình;
- Giấy phép nhà thầu nước ngoài (nếu có);
- Chứng chỉ hành nghề của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế.

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng công trình.... với các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng
dấu)*

Tên người đại diện